

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05 /2019/QĐ-UBND

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 22 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 58/2012/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ tại Tờ trình số 34/TTr-SNgV ngày 11 tháng 02 năm 2019 về dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày...02...tháng...5...năm 2019.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Ngoại vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Ngoại giao;
- Cục Lãnh sự – Bộ Ngoại giao;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TTr. Tỉnh ủy, TTr. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Sở Tư pháp (KTVB);
- Đài PT – TH tỉnh, Báo Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, SNgV (03).



Nguyễn Văn Trình

QUY ĐỊNH

**Quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ thuộc thẩm quyền quản lý
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 05 /2019/QĐ-UBND
ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ (sau đây gọi tắt là hộ chiếu) thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức được cấp hộ chiếu thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.

2. Cơ quan được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền quản lý hộ chiếu, các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh và người được cấp hộ chiếu thuộc khoản 1 Điều này.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý hộ chiếu

1. Hộ chiếu là tài sản của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Việc quản lý hộ chiếu phải được thực hiện theo các quy định pháp luật có liên quan.

2. Hộ chiếu phải được quản lý chặt chẽ, thuận tiện cho người sử dụng hộ chiếu, không để bị thất lạc, bị hỏng hoặc bị lạm dụng, sử dụng sai mục đích.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Ủy quyền quản lý hộ chiếu

1. Sở Ngoại vụ là cơ quan được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền quản lý hộ chiếu của cán bộ, công chức giữ chức vụ Giám đốc, Phó Giám đốc các sở, ban, ngành và tương đương thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Hộ chiếu được cấp cho cán bộ, công chức, viên chức không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này thì được quản lý bởi các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Ngoại vụ

1. Chỉ bàn giao hộ chiếu được cấp cho Giám đốc, Phó Giám đốc các sở, ban, ngành và tương đương thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh khi có quyết định cử đi công tác nước ngoài của cấp có thẩm quyền; việc bàn giao phải có ký nhận. Nếu hộ chiếu còn thời hạn sử dụng dưới 06 (sáu) tháng thì thông báo cho người được cấp hộ chiếu biết để chủ động đề nghị gia hạn hoặc cấp mới thực hiện theo điểm b, khoản 1, Điều 5 Quyết định số 58/2012/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ.

2. Thông báo bằng văn bản cho cơ quan cấp hộ chiếu thuộc Bộ Ngoại giao (Cục Lãnh sự hoặc Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh) và Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an về việc hộ chiếu cấp cho bị mất, bị hỏng thực hiện theo điểm đ, khoản 1, Điều 5 Quyết định số 58/2012/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ.

3. Chuyển cơ quan cấp hộ chiếu thuộc Bộ Ngoại giao để hủy giá trị hộ chiếu của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh không còn diện được sử dụng hộ chiếu bao gồm người nghỉ hưu, thôi việc, ra khỏi biên chế, bị chết, mất tích thực hiện theo khoản 1, Điều 5 Quyết định số 58/2012/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ.

4. Định kỳ hàng năm (trước ngày 20 tháng 12) báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh việc quản lý hộ chiếu của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý người được cấp hộ chiếu

1. Phối hợp với Sở Ngoại vụ trong việc quản lý hộ chiếu của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Lập sổ theo dõi việc giao, nhận hộ chiếu cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Phối hợp với Sở Ngoại vụ xử lý kỷ luật đối với các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý vi phạm Quy định này.

4. Thủ trưởng các sở, ban, ngành và tương đương thông báo cho Sở Ngoại vụ số điện thoại và email của người được giao nhiệm vụ tổng hợp danh sách hộ chiếu tại cơ quan, đơn vị mình.

5. Định kỳ hàng năm (trước ngày 01 tháng 12) báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Ngoại vụ) việc quản lý hộ chiếu tại cơ quan, đơn vị.

Điều 7. Trách nhiệm của người được cấp hộ chiếu

1. Giữ gìn, bảo quản hộ chiếu cẩn thận, không tẩy xóa, sửa chữa nội dung hộ chiếu; không được sử dụng hộ chiếu để đi nước ngoài với mục đích cá nhân thực hiện theo quy định tại khoản 6, Điều 4 Quyết định số 58/2012/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ.

2. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhập cảnh Việt Nam, thực hiện theo quy định tại khoản 4, Điều 4 Quyết định số 58/2012/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ, sau khi kết thúc chuyến công tác ở nước ngoài phải nộp lại hộ chiếu cho Sở Ngoại vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 4 và cho các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 4 của Quy định này.

3. Khi thay đổi cơ quan làm việc, phải thông báo cho Sở Ngoại vụ và cơ quan quản lý hộ chiếu nơi chuyển đi và chuyển đến để các cơ quan này thực hiện quản lý hộ chiếu theo quy định.

4. Trường hợp mất hộ chiếu, thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 13 Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, cụ thể như sau:

a) Nếu đang ở trong nước: Phải báo cáo ngay cho Sở Ngoại vụ và cơ quan chức năng cử mình ra nước ngoài. Sau đó, Sở Ngoại vụ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến cơ quan cấp hộ chiếu (Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao và Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh) và Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an.

b) Nếu đang ở nước ngoài: Phải khai báo ngay với cơ quan có thẩm quyền nước sở tại và cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài nơi gần nhất hoặc liên hệ với Sở Ngoại vụ để được phối hợp giải quyết.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Xử lý vi phạm

Cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh có hành vi vi phạm các nội dung của Quy định này thì tùy tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định pháp luật.

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ vào Quy định này tổ chức triển khai việc quản lý hộ chiếu tại cơ quan, đơn vị mình.

2. Sở Ngoại vụ chủ trì thanh, kiểm tra, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về vấn đề phát sinh trong quản lý hộ chiếu và đề xuất hình thức xử lý đối với vi phạm trong việc quản lý hộ chiếu.

3. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc thì các cơ quan, đơn vị và người được cấp hộ chiếu phản ánh bằng văn bản về Sở Ngoại vụ để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung Quy định này cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH *mmh*



Nguyễn Văn Trình